

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

LƯƠNG CÔNG LÝ

**GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VỚI VIỆC PHÁT
TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG
CAO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

Chuyên ngành : **CNDVBC & CNDVLS**

Mã số : **62 22 80 05**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

Người hướng dẫn khoa học: **PGS. TS VŨ HỒNG SƠN**

HÀ NỘI - 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của riêng tôi. Các số liệu, tư liệu được sử dụng trong luận án là trung thực, có nguồn gốc và xuất xứ rõ ràng. Những kết quả khoa học của luận án chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào.

Tác giả luận án

Lương Công Lý

MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI	6
1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến nguồn nhân lực và vai trò của giáo dục - đào tạo nguồn nhân lực	6
1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến thực trạng nguồn nhân lực chất lượng cao	12
1.3. Các công trình nghiên cứu liên quan đến phương hướng và giải pháp phát huy vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	17
Chương 2: NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO VÀ VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	24
2.1. Nguồn nhân lực chất lượng cao và tầm quan trọng của việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay	24
2.2. Quan niệm, vai trò, những nhân tố tác động và yêu cầu giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay	45
Chương 3: GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA	63
3.1. Thực trạng thực hiện vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay	63
3.2. Một số mâu thuẫn cần giải quyết trong phát huy vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay	94
Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	104
4.1. Phương hướng phát huy vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay	104
4.2. Một số giải pháp chủ yếu nhằm phát huy vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay	109
KẾT LUẬN	149
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ	151
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	152
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Từ xưa đến nay, ở Việt Nam và trên thế giới, sự thành công hay thất bại của công việc hoặc sự tồn vong, suy thịnh của quốc gia, đều phụ thuộc rất lớn vào nguồn nhân lực của quốc gia. Trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học công nghệ hiện đại, kinh tế trí thức và toàn cầu hoá, các nước ngày càng chú ý nhiều hơn đến phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Nguồn nhân lực đã trở thành lợi thế cạnh tranh của nhiều quốc gia dân tộc trên thế giới. Phát huy vai trò giáo dục - đào tạo để phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngày càng được các nước chú trọng nhằm phát huy nội lực đất nước trước sự cạnh tranh quyết liệt và gay gắt giữa các quốc gia dân tộc trên thế giới trong không gian toàn cầu hóa hiện nay.

Hơn hai mươi lăm năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, cách mạng Việt Nam đã thu được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước đã thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, chuyển sang thời kỳ phát triển mới: đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, vững bước đi lên trên con đường xã hội chủ nghĩa. Những thành tựu đó tạo điều kiện căn bản và đòi hỏi phải phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao để đất nước bước vào thời kỳ phát triển mới.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, nguồn nhân lực chất lượng cao nước ta có sự phát triển nhanh, đóng góp quan trọng vào những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử của đất nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Giáo dục - đào tạo đã góp phần đặc biệt quan trọng quyết định trực tiếp đến sự phát triển nguồn nhân lực ấy của đất nước. Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII của Đảng đã đề ra quan điểm lớn: “Phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu”, nhằm đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng với yêu cầu mới. Đại hội XI của Đảng đã xác định đột phá chiến lược: “Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản

và toàn diện nền giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ” [43, tr.106].

Trong những năm qua, nền giáo dục - đào tạo Việt Nam nói chung, các trường đại học ở nước ta nói riêng đã đào tạo ra được một đội ngũ kỹ sư, cử nhân khoa học giỏi, những thạc sĩ, tiến sĩ trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, giáo dục và đào tạo, văn hóa, xã hội... đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Tuy nhiên, giáo dục - đào tạo ở Việt Nam hiện nay còn nhiều hạn chế. Nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy, lực lượng quản lý, giảng dạy, cơ chế, chính sách, cũng như môi trường, điều kiện, trang thiết bị phục vụ giáo dục - đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Chất lượng giáo dục - đào tạo, nhất là ở bậc đại học - trực tiếp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao nhìn chung còn thấp. Trình độ, năng lực chuyên môn của sinh viên sau khi ra trường còn nhiều hạn chế, khả năng thích nghi với thực tế chưa cao; nguồn nhân lực chất lượng cao nước ta còn thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng, bất cập về cơ cấu. Điều đó phản ánh những hạn chế, bất cập của nền giáo dục - đào tạo nước ta, chưa thể hiện tốt vai trò của mình trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tùy thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó vai trò của giáo dục - đào tạo có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Vấn đề đã cấp bách đặt ra đối với giáo dục - đào tạo ở nước ta nói chung, đối với các trường đại học nói riêng là làm thế nào để có được nguồn nhân lực chất lượng cao đủ sức đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế trong thời kỳ mới, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2020 nước ta cơ bản là một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, xây dựng thành công xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh như Đảng ta xác định.

Những vấn đề đó đã đặt ra một cách rất cấp bách đối với nước ta hiện nay cả về lý luận và thực tiễn, đòi hỏi phải được nghiên cứu thấu đáo. Với ý

nghĩa đó, tác giả lựa chọn vấn đề “*Giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay*” làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản và thực trạng vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đề xuất một số phương hướng và giải pháp chủ yếu nhằm phát huy vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Làm rõ cơ sở lý luận về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay.

- Làm rõ thực trạng vai trò của giáo dục - đào tạo đối với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay.

- Đề xuất một số phương hướng, giải pháp chủ yếu nhằm phát huy vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu làm rõ vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Luận án không nghiên cứu toàn bộ vấn đề phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và toàn bộ vấn đề giáo dục - đào tạo, mà nghiên cứu vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ta; tập trung nghiên cứu vấn đề này ở các trường đại học của Việt Nam hiện nay.

- Khảo sát thực tiễn vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở một số trường đại học ở Việt Nam hiện nay.

- Về thời gian, nghiên cứu vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

4. Phương pháp nghiên cứu

Luận án dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam. Sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kết hợp chặt chẽ lý luận và thực tiễn, sử dụng đúng đắn, phù hợp các phương pháp phân tích và tổng hợp, lôgic và lịch sử, điều tra xã hội học, tổng kết thực tiễn là những phương pháp chủ đạo được áp dụng trong nghiên cứu đề tài luận án.

5. Những đóng góp mới của luận án

- Luận án lý giải rõ hơn vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay.

- Từ những thành tựu, hạn chế và một số vấn đề đặt ra trong thực trạng, đề xuất một số phương hướng cơ bản và giải pháp chủ yếu nhằm phát huy vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận của luận án

Lý giải rõ hơn lý luận về nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao và vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay. Góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho việc thực hiện phương hướng và giải pháp phát huy vai trò của giáo dục - đào tạo với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn của luận án

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể sử dụng làm tư liệu tham khảo trong việc hoạch định, thực thi chính sách phát triển vai trò của giáo dục - đào tạo ở các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam hiện nay.

- Luận án có thể làm tài liệu tham khảo cho các giảng viên, nhà quản lý giáo dục và học sinh, sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam hiện nay.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung luận án gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH

NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN NGUỒN NHÂN LỰC VÀ VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC

Trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học công nghệ hiện đại, kinh tế trí thức và toàn cầu hoá, các nước ngày càng chú ý đến phát triển nguồn nhân lực. Vấn đề nguồn nhân lực và giáo dục - đào tạo nguồn nhân lực hiện nay thu hút nhiều nhà khoa học, nhà nghiên cứu của các nước trên nhiều lĩnh vực khoa học quan tâm nghiên cứu. Ở đây, nêu một số công trình của tác giả nước ngoài một số nước sau:

- Một số công trình nghiên cứu ở Trung Quốc có liên quan đến luận án:

Lương Dụ Giai (2006), Sách *Quản lý nhân tài*, Nhà xuất bản Đại học Trung Sơn, Quảng Đông, Trung Quốc, đã tập trung phân tích vào một số vấn đề cơ bản, như khái niệm về nhân tài, quản lý nhân tài, đặc trưng cơ bản của nguồn nhân tài, những yếu tố ảnh hưởng đến nhân tài, hệ giá trị nguồn nhân tài, hệ thống động lực của nguồn nhân tài, việc bố trí và sử dụng nhân tài, thể chế và pháp lý quản lý nhân tài. Đây là cuốn sách lý luận cơ bản về nguồn nhân tài và quản lý nguồn nhân tài của Trung Quốc.

Thẩm Vĩnh Hoa và Ngô Quốc Diệu (2008), Sách *Tôn trọng trí thức, tôn trọng nhân tài, kế lớn trăm năm chấn hưng đất nước*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, là một công trình phân tích một cách có hệ thống tư tưởng Đặng Tiểu Bình về trí thức, nhân tài, về tôn trọng và phát triển nhân tài, về giáo dục - đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong quá trình cải cách, mở cửa. Nhấn mạnh việc Trung Quốc luôn coi giáo dục - đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, công tác nhân tài là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt, coi đó là kế lớn trăm năm để chấn hưng đất nước. Một loạt vấn đề lý luận, thực tiễn cơ bản trong tư tưởng Đặng Tiểu Bình về giáo

dục - đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nhân tài đất nước đã được làm rõ, làm cơ sở cho Đảng Cộng sản Trung Quốc thực hiện đường lối, chính sách cán bộ, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.

Vương Huy Diệu (2010), Sách *Chiến lược quốc gia nhân tài biến đổi thế giới*, Nhà xuất bản Nhân dân, đã trình bày chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao (nhân tài) của Trung Quốc, phân tích những vấn đề cơ bản về nhân tài, đánh giá tình hình nhân tài Trung Quốc hiện nay; đề xuất những chủ trương, nội dung, chính sách, đặc biệt là giáo dục và đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước trong thời kỳ phát triển mới.

Lưu Tiểu Bình (2011), Sách *Lý luận và phương pháp đánh giá nguồn nhân lực*, Nhà xuất bản Đại học Vũ Hán, cho rằng trong điều kiện kinh tế tri thức hiện nay, nguồn nhân lực đóng vai trò vô cùng quan trọng; việc khơi nguồn, phát triển nguồn nhân lực và nguồn nhân lực chất lượng cao có tầm quan trọng đặc biệt. Vì thế, để khai thác và phát huy nguồn nhân lực các quốc gia cần phải có lý luận và phương pháp đánh giá đúng đắn; đồng thời nêu lên một số vấn đề lý luận và phương pháp đánh giá nguồn nhân lực.

Vương Xung (2012), Sách *Chất lượng tăng trưởng kinh tế khu vực phía Tây Trung Quốc với việc khai thác nguồn nhân lực nông thôn*, Nhà xuất bản Nhân dân, đã trình bày sự tăng trưởng kinh tế khu vực phía Tây Trung Quốc hiện nay, nêu lên những yếu tố của chất lượng tăng trưởng, trong đó chú trọng phân tích yếu tố nguồn nhân lực; từ đó chỉ ra một số vấn đề khai thác và phát huy nguồn nhân lực nông thôn, trong đó nhấn mạnh cần chú trọng đến giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực để đảm bảo và nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế khu vực phía Tây Trung Quốc trong bối cảnh mới.

Nhiệm Trọng Bình (2004), Bài báo *Sự thăng hoa của thực tiễn xây dựng toàn diện xã hội khá giả - bàn về quan điểm phát triển, quan điểm thành tích, quan điểm nhân tài, quan điểm quần chúng*, Nhân dân Nhật báo, Bắc Kinh số 12 tháng 01 năm 2004, đã khẳng định những tiến bộ quan trọng trong công